

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số 56/2023/HSST
Ngày 29 tháng 11 năm 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Huyền

2. Ông Lê Hợp Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2023/TLST- HS ngày 06 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST- HS ngày 17/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Anh T** - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 23/5/1992 tại **thị xã T, tỉnh Nghệ An**; nguyên quán: **Phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An**; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: **Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con **Lê Văn Q** (đã chết), con bà **Hoàng Thị V**, sinh năm 1973; có vợ **Lê Thị H**, sinh năm 1986 và có 02 con; lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017 (đã chết) tiền sự: không.

Tiền án: Có 01 tiền án: Tại bản án số 29/2021/HS-ST ngày 22/7/2021 Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An đã xử phạt **Lê Anh T** 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2022, chưa được xoá án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/8/2023 đến nay “có mặt”.

- Người bị hại: Cháu **Lê Thiên Ân**, sinh năm 2017 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1986

Trú tại: **Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An** “vắng mặt”.

Người được bà **H** ủy quyền tham gia tố tụng:

Bà **Hoàng Thị V**, sinh năm 1973. (là bà nội cháu Lê Thiên Ân

Trú tại: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An “có mặt”
- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**
+ Cháu Lê Thị Thùy L, sinh năm 2013.
Trú tại: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.
Người đại diện hợp pháp của cháu Lê Thị Thùy L: Bà Hoàng Thị V, sinh năm 1973 (là bà nội của cháu).
Trú tại: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An “có mặt”.
+ Anh Lê Anh T2, sinh năm 1990;
Trú tại: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.
+ Anh Lê Chiến T3, sinh năm 1975;
Trú tại: B H, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội “có đơn xin xét xử vắng mặt”.
+ Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1989.
Trú tại: Xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An “có đơn xin xét xử vắng mặt”.
- Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân K, sinh năm 1981.
Trú tại: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”..
- Người chứng kiến:
+ Anh Nguyễn Thanh T4, sinh năm 1990.
Trú tại: Xóm H, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.
+ Chị Lê Thị H1, sinh năm 1985.
Trú tại: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”.
+ Anh Hoàng Văn T5, sinh 1976.
Trú tại: Xóm D, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 28/7/2023, Lê Anh T (chưa có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH MODE, biển kiểm soát (BKS) 37H1 - 640.54 của anh Lê Anh T2 (là anh trai của T; trước khi đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, anh Lê Anh T2 để xe mô tô BKS 37H1 - 640.54 tại nhà bố mẹ đẻ, không giao cho ai quản lý; ngày 28/7/2023 Lê Anh T tự lấy xe mô tô đi chưa được sự đồng ý của anh Lê Anh T2) chở phía sau là Lê Thị Thùy L - sinh năm 2013 và chở phía trước là cháu Lê Thiên Â đi theo hướng từ Quỳnh Hợp đến Y; Khi Lê Anh T điều khiển xe mô tô chở theo hai con đi đến km 37+500 đường Q thuộc khối Q, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An, do đã uống rượu bia, không chú ý quan sát nên đã đâm vào phía sau bên trái đuôi xe ô tô khách giường nằm BKS 29B - 203.91 do anh Nguyễn Văn L1 điều khiển đang dừng sát bên đường theo hướng Q - Y; thời điểm này anh Nguyễn Văn L1 vẫn ngồi tại ghế lái, xe có bật đèn tín hiệu cảnh báo nguy hiểm. Hậu quả Lê Anh T, cháu Lê Thiên Â, Lê Thị Thùy L bị

thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ; sau đó cháu Lê Thiên Ân tử vong; xe ô tô BKS 29B - 203.91 và xe mô tô BKS 37H1 – 640.54 bị hư hỏng.

Kết quả xét nghiệm máu đối với Lê Anh T của Bệnh viện Đ khi T vào viện điều trị ngày 28/7/2023: định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 32.3 mmol/l.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường lập vào lúc 21 giờ ngày 28/7/2023; biên bản khám nghiệm xe ô tô BKS 29B - 203.91, lập vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 01/8/2023; biên bản khám nghiệm xe mô tô BKS 37H1 - 640.54 lập vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 01/8/2023; biên bản khám nghiệm tử thi cháu Lê Thiên Ân vào lúc 08 giờ 45 phút, ngày 29/7/2023 xác định:

Điểm va chạm giữa hai phương tiện đầu tiên nằm tại phần đường bên phải quốc lộ D theo hướng Q - Y.

Điểm va chạm đầu tiên trên phương tiện được xác định tại phần phía trước của xe mô tô 37H1 – 640.54 và phần phía sau của xe ô tô khách giường BKS 29B – 203.91.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 186/KLGĐTT- KTHS ngày 07/8/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận:

Nguyên nhân cháu Lê Thiên Ân chết: Võ, sập xương hộp sọ, xuất huyết não do chấn thương.

Đối với thương tích của cháu Lê Thị Thùy L: Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã tiến hành thu thập hồ sơ bệnh án, ra quyết định trưng cầu giám định thương tích, ra Quyết định dẫn giải cháu Lê Thị Thùy L để trưng cầu giám định thương tích nhưng cháu Lê Thị Thùy L và đại diện hợp pháp của cháu L không chấp hành nên chưa đủ căn cứ để xem xét, xử lý.

Căn cứ bản kết luận định giá số 23/KL - HĐĐGTS ngày 22/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

Tại thời điểm ngày 28/7/2023, các bộ phận hư hỏng trên chiếc ô tô khách giường nằm BKS 29B - 203.91 bị thiệt hại có giá trị là 6.500.000 đồng;

Tại thời điểm ngày 28/7/2023, các bộ phận hư hỏng trên chiếc xe mô tô BKS 37H1 - 640.54 bị thiệt hại có giá trị là 23.000.000 đồng.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra xác định: Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Lê Anh T điều khiển xe mô tô 37H1-640.54 không chú ý quan sát, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn, dẫn đến tai nạn vi phạm khoản 8, 9, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT-VKS ngày 04 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Lê Anh T về tội “Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 260 - BLHS.

Tại phiên toà Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a, b Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điểm h Khoản 1 Điều 52 - BLHS: Xử phạt bị cáo **Lê Anh T** từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh **Lê Chiến T3** là chủ sở hữu chiếc xe ô tô BKS 29B - 203.91 đã tự nguyện hỗ trợ chi phí mai táng, khắc phục hậu quả số tiền 10.000.000 đồng cho gia đình cháu **Lê Thiên Â** và có đơn không yêu cầu bồi thường dân sự.

Lê Anh T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp của người bị hại cháu **Lê Thiên Â** số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh **Lê Anh T2** có đơn từ chối bồi thường dân sự có tại hồ sơ vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Về tang vật của vụ án: Cơ quan CSĐT **Công an thị xã T** đã xử lý trả lại các đồ vật, tài liệu cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là đúng quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 106 BLTTHS, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát đã đề nghị về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan, không tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an thị xã T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo, người đại diện

hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường; Kết quả xét nghiệm máu đối với **Lê Anh T** tại **Bệnh viện Đ** khi **T** khi vào viện điều trị ngày 28/7/2023 đã định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 32.3 mmol/l. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được nguyên nhân vụ tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 28/7/2023 là do **Lê Anh T** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH MODE, BKS 37H1 - 640.54 có dung tích 125cm³ nhưng chưa có giấy phép lái xe theo quy định, trong máu có nồng độ cồn, chở phía sau là cháu **Lê Thị Thùy L** và chở phía trước là cháu **Lê Thiên Â** đi theo hướng từ **Q** đến **Y**. Khi đi đến km 37 + 500 đường **Q** thuộc khối **Q**, phường **Q**, thị xã **T**, tỉnh **Nghe** **Â** không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn do xe mô tô mà **Lê Anh T** điều khiển đâm vào phía sau đuôi xe ô tô khách giường nằm BKS 29B - 203.91 do **Nguyễn Văn L** điều khiển đang dừng đỗ sát bên đường theo hướng **Q - Y**. Hậu quả **Lê Anh T**, cháu **Lê Thiên Â**, cháu **Lê Thị Thùy L** bị thương được đưa đi cấp cứu tại **Bệnh viện Đ**, sau đó cháu **Lê Thiên Â** tử vong. Hành vi của **Lê Anh T** đã vi phạm khoản 8, 9, 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người, một người bị thương, hai phương tiện tham gia giao thông bị hư hỏng nên hành vi trên của **Lê Anh T** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 260 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo đã nhận thức được khi điều khiển xe mô tô trên đường luôn phải chấp hành đúng quy tắc giao thông để tránh gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông; nhưng vì thiếu ý thức, không chấp hành đúng quy tắc giao thông, đã gây tai nạn dẫn đến hậu quả rất nghiêm trọng làm một người chết, một người bị thương, hai phương tiện tham gia giao thông bị hư hỏng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và cần xử phạt nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo để phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên áp dụng Điểm h Khoản 1 Điều 52 - Bộ luật hình sự để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, tuy người bị hại là con của bị cáo nhưng sau tai nạn, bị cáo đã khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra là bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 50.000.000VNĐ. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vậy cần áp dụng Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 - BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới đủ các điều kiện để cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội như lời đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại cháu **Lê Thiên Ân** là 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng). Tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho người bị hại cháu **Lê T6** không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về mặt dân sự; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh **ALê Chiến T3** - chủ sở hữu chiếc xe ô tô BKS 29B - 203.91 đã tự nguyện hỗ trợ chi phí mai táng, khắc phục hậu quả số tiền 10.000.000đồng cho gia đình cháu **Lê Thiên Ân** và có đơn không yêu cầu bồi thường dân sự về chiếc xe bị thiệt hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan **Lê Anh T2** có đơn từ chối bồi thường dân sự về chiếc xe bị thiệt hại. Xét thấy Đại diện hợp pháp của người bị hại và tất cả những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về mặt dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[8] Về tang vật vụ án: Cơ quan CSĐT **Công an thị xã T** đã xử lý trả lại các đồ vật, tài liệu cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là đúng quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 106 BLTTHS, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 (tái phạm); Điều 38 -BLHS:

Xử phạt bị cáo **Lê Anh T03** (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt giam để Thi hành án.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án): Bị cáo **Lê Anh T** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cháu **Lê Thị Thùy L** có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh **Lê Anh T2**, anh **Lê Chiến T3**, anh **Nguyễn Văn L1** vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Hợp Huyền

Vũ Thị Huyền

Trần Thị Ngoan

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Phan Thị Hương Thanh Phan Thị Thanh
Thủy**

Trần Thị Ngoan

